

Số: 112/2021/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 17 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1995

Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện tại: Xóm B, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Văn L1, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Xóm A, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị L và anh Lê Văn L1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Lê Thị Linh N, sinh ngày 27/10/2015 và Lê Thị T A, sinh ngày 17/9/2013 cho anh Lê Văn L1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị L vì anh L1 không yêu cầu.

2.2. Về tài sản: Chị Lê Thị L và anh Lê Văn L1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị L thỏa thuận chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0007572 ngày 01 tháng 11 năm 2021 tại chi cục thi hành án Dân sự Quỳnh Lưu.

Hoàn trả cho chị L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã V (nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ